

CẦN XÂY DỰNG THƯ VIỆN THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI

ThS. Nguyễn Minh Hiệp

1. Thế nào là một thư viện hiện đại

Một thư viện hiện đại là nơi đáp ứng mọi nhu cầu thông tin của người sử dụng một cách dễ dàng và nhanh chóng. Vì thế trong thời đại bùng nổ thông tin ngày nay, khi nói đến thư viện là người ta không nói đến một thư viện đơn độc mà nói đến một hệ thống thư viện hay là mạng lưới thư viện – Những thư viện cùng ngành, cùng chức năng, hay trong cùng một vùng địa lý liên kết với nhau. **Một thư viện hiện đại là một thư viện gắn liền với công nghệ thông tin.** Do đó một thư viện hiện đại cần có:

- **Quan niệm mở:** Quan niệm mở trong tư duy của người cán bộ thư viện khiến anh ta rộng rãi hơn trong vấn đề phục vụ người sử dụng cũng như trong vấn đề hợp tác, liên thông thư viện. Quan niệm mở giúp người sử dụng tiếp cận thông tin một cách dễ dàng với hình thức kho mở và khiến cho cán bộ thư viện phải biết vận dụng nghiệp vụ thư viện và công nghệ thông tin để đưa thông tin được cập nhật đến với người sử dụng: (1) Tài liệu trong thư viện phải được xếp theo môn loại; (2) Ấn định mỗi tài liệu, một hay nhiều tiêu đề đề mục rồi đưa vào trong hệ thống mục lục đề mục nhằm giới thiệu nội dung vốn tài liệu cho độc giả; (3) Lập thư mục theo yêu cầu độc giả; (4) Giới thiệu thông tin về tư liệu ở những kho tin ngoài thư viện; (5) Lập chỉ mục bài tạp chí và các tài liệu khác.
- **Tự động hóa hoàn toàn các hoạt động thư viện:** Người cán bộ thư viện đóng vai trò chủ đạo trong vấn đề tự động hóa, anh ta phải được trang bị đầy đủ kiến thức phân tích hệ thống, các hệ thống tự động hóa, tính năng và giá cả các máy móc thiết bị tự động cùng danh sách các nhà thầu cung cấp thiết bị và phần mềm. Anh ta là người đứng giữa lãnh đạo và nhà thầu - Thuyết phục lãnh đạo và mặc cả với nhà thầu. Các thư viện tự động hóa theo phương thức và quy mô khác nhau nhưng đồng bộ trong nghiệp vụ - Phải tuân theo các chuẩn thư tịch và chuẩn kỹ thuật. Vai trò các trường đại học thư viện và hiệp hội thư

viện rất quan trọng trong việc đồng nhất hóa công tác nghiệp vụ nói chung và đồng bộ hóa công tác tự động hóa thư viện nói riêng.

- **Nối mạng liên kết:** Mạng cục bộ là tất yếu trong hệ thống thông tin thư viện tự động hóa. Mạng cục bộ chia sẻ tài nguyên thư viện và phục vụ dịch vụ trực tuyến: Mục lục trực tuyến, cơ sở dữ liệu CD-ROM, thư điện tử, vv... Kết hợp mạng thư viện vùng, quốc gia và Internet để chia sẻ tài nguyên thông tin và phục vụ tốt thông tin điện tử; kết hợp mạng công cụ thư tịch để chia sẻ công tác kiểm soát thư tịch và mượn liên thư viện.

2. Thực trạng thư viện Việt Nam

Ngoại trừ vài thư viện mang tầm cỡ quốc gia có dáng dấp hiện đại, hầu hết các thư viện ở nước ta trong đó đại bộ phận thư viện đại học còn khá lạc hậu. Độc giả ít đến thư viện, sinh viên sử dụng thư viện để học bài hơn là để nghiên cứu tài liệu. Thư viện không đáp ứng đầy đủ yêu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu của người sử dụng. Ngược lại, vị trí thư viện đại học trong quá khứ không được coi trọng và hiện nay vẫn chưa được quan niệm đúng vị trí của nó.

Hình ảnh một thư viện với sách được xếp theo kích cỡ và cất kỹ trong kho khá phổ biến. Độc giả phải qua nhiều thủ tục để tiếp cận với sách, trong đó thủ tục mang tính nghiệp vụ nhất là hệ thống tra cứu, thường được tổ chức thiếu chính xác, do đó giữa người sử dụng và sách có một khoảng cách lớn. Công tác phục vụ sơ sài - thiếu vắng những bộ phận phục vụ cần thiết như tham khảo, mượn liên thư viện, vv...

Mỗi thư viện là một ốc đảo, không liên kết phối hợp với thư viện bạn, nên chưa có một mạng lưới thư viện đúng nghĩa. Không có một hội thư viện đúng nghĩa làm chỗ dựa, đầu mối liên kết các thư viện với nhau, và quan trọng hơn là chỉ đạo về mặt nghiệp vụ cho các thư viện và chương trình giảng dạy cho các trường đại học, cơ sở đào tạo cán bộ thư viện. Vai trò chủ đạo của hệ thống thư viện đại học không được quan tâm.

Chưa tự động hóa, hoặc tự động hóa chưa triệt để và đồng bộ. Có thư viện chưa có máy tính; có thư viện có vài máy chủ yếu để xử lý văn bản; nhiều thư viện có hệ thống máy tính khá hiện đại có nối mạng, sử dụng phần mềm CDS/ISIS để quản lý và phục vụ tư liệu, nhưng hầu hết chưa tổ chức cho độc

giả sử dụng máy tính để tra cứu mà dùng máy tính để in phiếu mục lục!? Có quan niệm sai lạc về vấn đề tin học hóa của cán bộ thư viện do không được trang bị kiến thức phân tích hệ thống và thiếu tiếp cận với thế giới thông tin hiện đại nên rất lúng túng trong việc tin học hóa. Từng thư viện chưa hoàn chỉnh về mặt tin học hóa nên chưa có một mạng thư viện nào hoàn chỉnh.

Thiếu cán bộ có năng lực từ công tác lãnh đạo đến nghiệp vụ là tình trạng phổ biến hiện nay khiến hoạt động thư viện không phát triển được. Một điều nghịch lý là mỗi thư viện có ít nhất 3-4 cán bộ tốt nghiệp đại học thư viện. Điều này cho thấy việc đào tạo chính quy ngành nghề thư viện không thiếu. Vấn đề đặt ra nên xem xét lại việc đào tạo nghiệp vụ thư viện để đáp ứng được nhu cầu phát triển hiện nay.

Không tổ chức hướng dẫn độc giả sử dụng thư viện một phần cũng do tổ chức nghiệp vụ không rõ ràng, khiến độc giả lúng túng và chán nản khi vào thư viện. Không tổ chức phục vụ kho tin tốt, cán bộ thư viện không cập nhật kiến thức công nghệ thông tin mới nên không khai thác hết nguồn thông tin và không thể hướng dẫn độc giả khai thác thông tin được, đi đến tình trạng lãng phí.

3. Hướng phát triển

Hoạt động thư viện thuộc lĩnh vực khoa học: Khoa học thông tin và thư viện. Nghiệp vụ thư viện mang tính khoa học, nghĩa là: chính xác, thống nhất, chuẩn hóa, hội nhập. Hiện nay, với nhu cầu giao tiếp và trao đổi thông tin ngày càng cao, tính khoa học trong công tác thư viện càng phải được lưu tâm hàng đầu. Vai trò công nghệ thông tin là chủ đạo để phát triển thư viện theo hướng hiện đại hóa.

Vì sự cần thiết trong trao đổi và chia sẻ thông tin cũng như ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và xử lý tin, hướng phát triển thư viện phải là hướng hội nhập. Vấn đề chuẩn hóa công tác nghiệp vụ thông tin và thư viện đã được định hình trên phạm vi toàn cầu. Do đó để hội nhập, chúng ta phải tuân theo những chuẩn hóa này.

Đầu tư phát triển Thư viện ĐHQG Hà Nội và Thư viện ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, sự liên kết hợp tác giữa hai thư viện này là đòn bẩy đẩy mạnh sự nghiệp phát triển thư viện Việt Nam. Mọi chiến lược phát triển khoa học kỹ thuật đều chủ yếu từ môi trường đại học. Chiến lược phát triển ngành thông tin và thư viện Việt Nam cũng không ngoại lệ.